

Số:40/NQ-HĐND

Kỳ Tây, ngày 19 tháng 07 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Về bổ sung dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KỶ TÂY  
KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ về Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 31/12/2021 của HĐND huyện Kỳ Anh khóa XX, kỳ họp thứ IV về Dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 07/01/2024 của UBND huyện Kỳ Anh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách cấp xã năm 2024;

Sau khi xem xét báo cáo số 62 /BC- UBND ngày 10/07/2024 của UBND xã Kỳ Tây về việc thực hiện dự toán thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024, và tờ trình số 70 của UBND xã đề nghị bổ sung dự toán 6 tháng cuối năm 2024; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế xã hội và ý kiến của các đại biểu HĐND xã.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua dự toán bổ sung 6 tháng cuối năm 2024 như sau:

TT	Nội dung	Theo NQ giao đầu năm	Điều chỉnh tăng	Tổng cộng	ĐVT
	Tổng thu ngân sách nhà nước	7.950.018.000	365.165.338	8.315.183.338	Đồng
A	Thu ngân sách xã hưởng	7.663.018.000	365.165.338	8.028.183.338	Đồng
1	Thu ngân sách trên địa bàn	193.000.000		193.000.000	Đồng

2	Thu Bổ sung cân đối NS	7.470.018.000		7.470.018.000	Đồng
3	Thu kết dư ngân sách năm trước	0	365.165.338	365.165.338	Đồng
<b>B</b>	<b>Tổng chi ngân sách xã</b>	<b>7.663.018.000</b>	<b>365.165.338</b>	<b>8.028.183.338</b>	<b>Đồng</b>
1	Chi đầu tư phát triển	100.000.000	0	100.000.000	Đồng
2	Chi thường xuyên	7.411.758.000	365.165.338	7.776.923.338	Đồng
	<i>Trong đó: Chi thực hiện cải cách tiền lương</i>	0	300.418.338	300.418.338	Đồng
	<i>Chi trả nợ thường xuyên</i>	0	64.747.000	64.747.000	Đồng
3	Chi dự phòng	151.260.000	0	151.260.000	Đồng

(Có phụ lục kèm theo)

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân xã đồng ý với các giải pháp tổ chức thực hiện dự toán thu, chi ngân sách, công tác quản lý điều hành ngân sách 6 tháng cuối năm 2024 UBND xã đã trình, đồng thời nhấn mạnh một số nội dung sau:

1. Tập trung đồng bộ, hiệu quả, quyết liệt các giải pháp để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ tài chính ngân sách 6 tháng cuối năm 2024. Tăng cường chỉ đạo công tác thu ngân sách nhà nước; giám sát việc lập hoạch triển khai thu các nguồn thu trên địa bàn; Thực hiện thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí, thu khác vào ngân sách nhà nước; theo dõi chặt chẽ, kịp thời và tổ chức thu triệt để đối với các nguồn thu mới; Chỉ đạo quyết liệt công tác xây dựng hạ tầng;

2. Quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao và quy định của Luật ngân sách Nhà nước; phấn đấu tăng thu, triệt để tiết kiệm chi để tạo nguồn đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên, xử lý kịp thời các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách phát sinh, đảm bảo an sinh xã hội, an ninh quốc phòng, đối ngoại, an toàn ngân sách địa phương. Nâng cao vai trò trách nhiệm của lãnh đạo đơn vị trong việc tổ chức thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024.

3. Chấp hành nghiêm Luật Ngân sách Nhà nước. Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra quản lý tài chính ngân sách trên địa bàn ... gắn với việc thực hiện chống tham nhũng lãng phí. Quản lý và chấp hành các chế độ chính sách tài chính, quy trình huy động, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân tại thôn các trường học. Phát hiện và có biện pháp chấn chỉnh kịp thời các vấn đề còn sai sót, vướng mắc nhằm đưa công tác quản lý tài chính ngân sách ngày càng công khai, minh bạch, hiệu quả cao.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết. Trong quá trình điều hành ngân sách, nếu có biến động, Ủy ban nhân dân xã báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân xã để quyết định điều chỉnh, bổ sung kịp thời và báo cáo Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp gần nhất.

Thường trực và các ban của HĐND xã, các tổ đại biểu và các vị đại biểu HĐND xã chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước và các quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được HĐND xã khoá XX, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 19 tháng 07 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- TT.HĐND, UBND huyện (b/c);
- TT ĐU, HĐND,UBND,UB.MTTQ xã;
- Đại biểu HĐND xã khóa XX;
- Lưu: VP/UBND.

**CHỦ TỊCH**  
**Nguyễn Văn Hệ**



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

XÃ KỶ TÂY

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

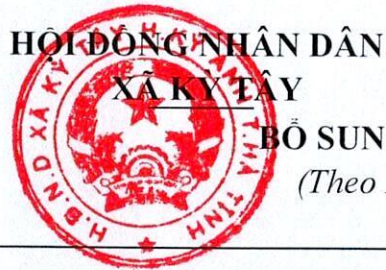
**BỘ SUNG DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024**

(Theo NQ số 40/NQ-HĐND ngày 19 tháng 07 năm 2024)

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Ngân sách NN	Ngân sách xã hưởng	Ghi chú
A	Tổng thu ngân sách	365.165	365.165	
I	Thu ngân sách trên địa bàn xã	365.165	365.165	
	- Thu kết dư ngân sách năm 2023	365.165	365.165	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024**  
(Theo NQ:40/NQ-HĐND ngày 19 tháng 07 năm 2024)

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Dự toán năm 2024			Ghi chú
		Tổng số	ĐTPT	TX	
<b>A</b>	<b>I</b>	<b>5</b>	<b>6</b>	<b>7</b>	
	Tổng chi	365.165		365.165	
<b>I</b>	<b>Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể</b>	<b>365.165</b>	<b>0</b>	<b>365.165</b>	
1	Quản lý Nhà nước	154.240		154.240	
	Lương	154.240	0	154.240	
	- UBND 63,66*540.000đ*6	154.240		154.240	
2	Đảng cộng sản Việt Nam	40.151		40.151	
	Lương, phụ cấp	40.151	0	40.151	
	- Lương Bí thư, Phó bí thư Đảng (10,7123*540*6t)	34.969		34.969	
	- P/c không chuyên trách xã (1,6*1800*12)	5.184		5.184	
3	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	23.934		23.934	
	Lương	23.934		23.934	
	- Chủ tịch Mặt trận (4,287*540*6)	13.890		13.890	
	- Phó chủ tịch MTTQ, phụ trách chăn nuôi, thú y, bảo vệ thực vật (3,1*1800*12)	10.044		10.044	
4	Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	23.733		23.733	
	Lương	23.733		23.733	
	- Bí thư ĐTN ( 4,225*540*6t)	13.689		13.689	
	- Phó bí thư Đoàn TNCSHCM, phụ trách trạm truyền thanh cơ sở bao gồm phụ cấp và BHYT-BHXH (3,1*540*6)	10.044		10.044	
5	Hội Liên hiệp Phụ nữ	22.233		22.233	
	Lương	22.233		22.233	



TT	Nội dung	Dự toán năm 2024			Ghi chú
		Tổng số	ĐTPT	TX	
A	I	5	6	7	
	- Chủ tịch (hệ số 3,812*1800đ * 12t)	12.351		12.351	
	- Phó chủ tịch Hội LHPN ,Chủ tịch Hội chữ thập đỏ - Bảo trợ xã hội bao gồm phụ cấp và BHYT-BHXH. (3,05*1800*12)	9.882		9.882	
6	Hội Nông dân	25.068		25.068	
	Lương	25.068		25.068	
	- Chủ tịch = hệ số 4,637*1800đ *12t	15.024		15.024	
	- Phó chủ tịch HND, Phụ trách lâm, ngư, diêm nghiệp, thủy lợi, khuyến nông, thương mại, dịch vụ đô thị bao gồm phụ cấp và BHYT-BHXH (3,1*1800*12)	10.044		10.044	
7	Hội Cựu chiến binh	25.959		25.959	
	Lương	25.959		25.959	
	- Chủ tịch = hệ số 4,962*1800đ *12 t	16.077		16.077	
	- Phó Chủ tịch Hội CCB, Chủ tịch Hội người cao tuổi bao gồm phụ cấp và BHYT-BHXH (3,05*1800*12)	9.882		9.882	
8	Trả nợ PC thâm niên cho cán bộ DQTV năm 2023	8.403		8.403	
9	Chi trả tiền ngày công và tiền ăn huấn luyện dân quân năm thứ nhất năm 2019	13.344		13.344	
10	Chi trả tiền ngày công và tiền ăn huấn luyện hội thao Quốc phòng năm 2019	12.100		12.100	
11	Chi trả tiền ngày công và tiền ăn huấn luyện DQTV năm 2022	16.000		16.000	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

